

BẢN TRÍCH YẾU LUẬN ÁN TIẾN SĨ

- **Tên tác giả luận án:** Dương Hoài Thương
- **Ngành:** Văn học Việt Nam
- **Tên luận án:** *Xu hướng cách tân nghệ thuật trong thơ nữ Việt Nam đương đại (qua sáng tác của một số nhà thơ tiêu biểu)*
- **Mã số:** 9220121
- **Tên đơn vị đào tạo:** Trường Đại học Sư phạm
- **Tên cơ sở đào tạo:** Đại học Thái Nguyên

NỘI DUNG BẢN TRÍCH YẾU

1. Mục đích và đối tượng nghiên cứu

1.1. Mục đích nghiên cứu: Khảo sát, phân tích, đánh giá xu hướng cách tân nghệ thuật trong thơ nữ Việt Nam đương đại qua một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu. Qua đó chỉ ra những thành tựu và hạn chế trong sáng tác của các nhà thơ nữ Việt Nam đương đại, góp phần phác họa tiến trình vận động từ truyền thống đến hiện đại của thơ nữ Việt Nam, đồng thời khẳng định cách tân nghệ thuật là quy luật tất yếu của thơ nữ Việt Nam đương đại nói riêng, của văn học nói chung.

1.2. Đối tượng nghiên cứu: Đề tài tập trung nghiên cứu vấn đề xu hướng cách tân nghệ thuật trong thơ nữ Việt Nam đương đại với các vấn đề tiêu biểu như: cách tân về tư duy nghệ thuật gắn với các kiểu loại cái tôi trữ tình; hệ thống biểu tượng nghệ thuật; ngôn ngữ và giọng điệu nghệ thuật.

2. Các phương pháp nghiên cứu đã sử dụng

Để hoàn thành luận án này, người viết đã sử dụng phối hợp các phương pháp chính sau đây: Phương pháp loại hình văn học; Phương pháp so sánh văn học; Phương pháp thống kê - phân loại; Phương pháp phân tích tác phẩm văn học theo loại thể. Ngoài ra trong quá trình nghiên cứu chúng tôi còn sử dụng một số phương pháp khác như: phương pháp thi pháp học, phương pháp nghiên cứu liên ngành...

3. Các kết quả chính và kết luận

- Bao quát tình hình nghiên cứu xu hướng cách tân thơ nữ đương đại và cơ sở lí luận của đề tài, chỉ ra những nguồn ảnh hưởng cơ bản đến thơ nữ Việt Nam đương đại (chủ nghĩa hậu hiện đại, lí thuyết giới, lí thuyết nữ quyền).

- Thơ nữ Việt Nam đương đại đã có những đổi mới về tư duy nghệ thuật trong sự gắn kết với các dạng thức cái tôi trữ tình. Một số kiểu loại cái tôi trữ tình tiêu biểu trong thơ nữ Việt Nam đương đại: Cái tôi cá nhân trỗi dậy khẳng định cá tính độc đáo; Cái tôi bản thể đòi quyền bình đẳng giới, giải phóng trong tình yêu, tình dục; Cái tôi vô thức, tâm linh; Cái tôi triết luận, đối

thoại, phản biện.

- Cách tân của thơ nữ Việt Nam đương đại trên các phương diện: hệ thống biểu tượng (biểu tượng Nước, biểu tượng Đêm, Biểu tượng Thân thể), ngôn ngữ (ngôn ngữ thân thể giàu màu sắc nhục cảm; ngôn ngữ giàu tính ẩn dụ, đa nghĩa; ngôn ngữ văn xuôi đậm chất đời thường) và giọng điệu nghệ thuật (giọng điệu kiêu hãnh, giọng điệu trào lộng, giọng trung tính - vô âm sắc).

- Đối sánh chỉ ra điểm tương đồng và khác biệt về các phương diện trên của thơ nữ đương đại với thơ nữ trước 1986, nhận xét sự thành công và hạn chế của một số hiện tượng thơ tiêu biểu.

- Khẳng định thành tựu, những nỗ lực cách tân của xu hướng cách tân nghệ thuật trong thơ nữ Việt Nam đương đại, đồng thời chỉ ra những hạn chế, bất cập của khuynh hướng thơ cách tân này.

4. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn

- Nghiên cứu một cách hệ thống về vấn đề xu hướng cách tân nghệ thuật trong thơ nữ Việt Nam đương đại. Qua đó vừa khẳng định vị trí, đóng góp, giá trị của xu hướng sáng tác này vào thành tựu chung của nền thơ Việt Nam hiện đại, vừa góp phần phác họa hành trình sáng tác đi từ truyền thống đến hiện đại và hội nhập của bộ phận thơ nữ Việt Nam đương đại. Từ đó cho thấy tiến trình vận động và phát triển của thơ Việt Nam sau 1986 đến nay.

- Luận án là tư liệu tham khảo cho công tác nghiên cứu và giảng dạy về thơ nữ Việt Nam hiện đại nói chung và về sáng tác của các nhà thơ nữ đương đại nói riêng.

5. Những đề nghị sử dụng các kết quả nghiên cứu của luận án:

Kết quả nghiên cứu của luận án được sử dụng khi nghiên cứu, đánh giá, tìm hiểu về văn học đương đại Việt Nam nói chung và thơ Việt Nam đương đại nói riêng. Kết quả của luận án cũng là tài liệu tham khảo, nghiên cứu, giảng dạy cho giảng viên, học viên, sinh viên chuyên ngành Ngữ văn tại trường ĐHSP Thái Nguyên và các trường đại học, các viện nghiên cứu về văn học và xã hội nhân văn trong nước.

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 6 năm 2021

Xác nhận
của người hướng dẫn khoa học
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nghiên cứu sinh
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trưởng khoa
(Ký, ghi rõ họ tên)